TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 05 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 567/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đỗ Việt H1**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ 3, khu 6B, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị **Trần Thị H2**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ 3, khu 6B, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Việt H1 và chị Trần Thị H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn anh Đỗ Việt H1 và bị đơn chị Trần Thị H2 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh H1 và chị H2 có 02 con chung là: Đỗ Hồng V, sinh ngày 07/11/2008 và Đỗ Thu H3, sinh ngày 09/02/2011. Khi ly hôn, chị H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Anh H1 và chị H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đỗ Việt H1 tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh H1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001723 ngày 07/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại anh Đỗ Việt H1 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường H,
TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiệp